

UBND THỊ XÃ SƠN TÂY
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 194 /TTYT-KHNV

*V/v mời báo giá tư vấn thẩm E-HSMT và
thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu*

Sơn Tây, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị tư vấn đấu thầu.

Căn cứ Quyết định số 92 /QĐ-TTYT ngày 28 /02/2025 của Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc năm 2025 của Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây.

Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây đang có kế hoạch triển khai đấu thầu Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic và Gói số 2: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc năm 2025 của Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây.

Để đảm bảo các qui định của nhà nước về thực hiện mua sắm, cung ứng thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh tại đơn vị. Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây mời các đơn vị có đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn gửi báo giá cho Trung tâm khi thực hiện 2 gói thầu nêu trên cụ thể như sau:

Nội dung tư vấn: thẩm định E - HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

Giá kế hoạch dự kiến gói số 1: Gói thầu thuốc Generic là 2.093.147.000đ

Giá kế hoạch dự kiến Gói số 2: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền là 310.170.000đ

(Danh mục chi tiết kèm theo)

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng, xét theo từng phần của gói thầu.

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 3 năm 2025

Đề nghị các Quý công ty có nhu cầu tham gia tư vấn thẩm định E- HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gửi báo giá kèm hồ sơ năng lực của mình tới Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây.

Địa chỉ: Số 01 Phố Lê Lợi, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Thời gian nhận báo giá: Chậm nhất trước 17h00 ngày 5/3/2025

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Đức

DANH MỤC GÓI SỐ 1:GÓI THẦU THUỐC GENERIC

(Kèm theo công văn số /TTYT-KHNV ngày tháng năm 2025 của Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây)

TT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	G1.01	Methadone hydrochloride	Nhóm 4	10mg/ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	chai	400	275,100	110,040,000
2	G1.02	Paracetamol + chlorpheniramin	Nhóm 4	325mg +2 mg	Uống	Viên	Viên	10,000	273	2,730,000
3	G1.03	Cetirizin	Nhóm 1	10mg	Uống	Viên	Viên	7,000	4,000	28,000,000
4	G1.04	Carbamazepin	Nhóm 4	200mg	Uống	Viên	Viên	7,000	928	6,496,000
5	G1.05	Phenobarbital	Nhóm 2	100mg	Uống	Viên	Viên	80,000	315	25,200,000
6	G1.06	Valproat natri	Nhóm 2	200mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	Viên	50,000	2,100	105,000,000
7	G1.07	Amoxicilin + acid clavulanic	Nhóm 3	875mg + 125mg	Uống	Viên	Viên	8,000	4,500	36,000,000
8	G1.08	Cefradin	Nhóm 4	250mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói	3,000	5,450	16,350,000
9	G1.09	Cefradin	Nhóm 2	500mg	Uống	Viên nang	Viên	6,000	2,400	14,400,000

10	G1.10	Tobramycin	Nhóm 4	0,3%/5ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	lọ	500	2,760	1,380,000
11	G1.11	Trimetazidin	Nhóm 4	35mg	Uống	Viên	viên	5,000	409	2,045,000
12	G1.12	Enalapril + Hydrochlorothiazid	Nhóm 2	10mg + 12,5mg	Uống	Viên	Viên	150,000	3,500	525,000,000
13	G1.13	Metoprolol	Nhóm 1	25mg(dạng muối)	Uống	Viên	Viên	15,000	1,585	23,775,000
14	G1.14	Perindopril + amlodipin	Nhóm 1	7mg(dạng muối) + 5mg	Uống	Viên	Viên	15,000	6,589	98,835,000
15	G1.15	Telmisartan +Hydrochlorothiazid	Nhóm 3	40mg +12,5mg	Uống	Viên	Viên	50,000	3,990	199,500,000
16	G1.16	Fluvastatin	Nhóm 4	10mg	Uống	Viên	Viên	25,000	2,499	62,475,000
17	G1.17	Lovastatin	Nhóm 1	20mg	Uống	Viên	Viên	30,000	3,500	105,000,000
18	G1.18	Lovastatin	Nhóm 4	20mg	Uống	Viên	Viên	20,000	1,540	30,800,000
19	G1.19	Magnesi hydroxyd + Nhôm hydroxyd + Simethicon	Nhóm 2	800,4mg + 612mg + 80mg	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Gói	8,000	3,950	31,600,000
20	G1.20	Gliclazide	Nhóm 1	60mg	Uống	Viên giải phóng có kiểm soát	Viên	21,000	4,800	100,800,000
21	G1.21	Glimepirid + Metformin	Nhóm 4	2mg + 500mg	Uống	Viên	Viên	30,000	2,500	75,000,000
22	G1.22	Insulin người trộn, hỗn hợp	Nhóm 1	300IU/3ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Bút tiêm	300	110,000	33,000,000
23	G1.23	Natri clorid	Nhóm 4	0,9%/10ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	1,000	1,300	1,300,000
24	G1.24	Haloperidol	Nhóm 4	1,5mg	Uống	Viên	Viên	45,000	120	5,400,000
25	G1.25	Levomepromazin	Nhóm 1	25mg	Uống	Viên	Viên	30,000	1,449	43,470,000

26	G1.26	Olanzapin	Nhóm 3	10mg	Uống	Viên	Viên	35,000	2,415	84,525,000
27	G1.27	Amitriptylin hydroclorid	Nhóm 2	25mg	Uống	Viên	Viên	4,000	950	3,800,000
28	G1.28	Quetiapin	Nhóm 2	100mg	Uống	Viên	Viên	8,000	6,000	48,000,000
29	G1.29	Piracetam	Nhóm 1	400mg	Uống	Viên nang	Viên	80,000	1,600	128,000,000
30	G1.30	Ambroxol	Nhóm 2	30mg/5ml x 100ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Lọ	1,500	39,984	59,976,000
31	G1.31	Ambroxol HCl	Nhóm 4	15mg/5ml x 60ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	chai	1,000	9,000	9,000,000
32	G1.32	Natri clorid + kali clorid + natri citrat + glucose khan + kẽm	Nhóm 4	520mg+300mg+580mg+2700mg+5mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói	1,000	2,750	2,750,000
33	G1.33	Vitamin B1 + B6 + B12	Nhóm 4	175mg + 175mg + 125mcg	Uống	Viên	Viên	30,000	1,100	33,000,000
34	G1.34	Vitamin B1 + B6 + B12	Nhóm 4	(100mg + 100mg + 1mcg)/3ml	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	ống	3,000	13,500	40,500,000
Tổng :34 khoản										2,093,147,000

DANH MỤC GÓI SỐ 2: GÓI THẦU THUỐC DƯỢC LIỆU, THUỐC CÓ KẾT HỢP DƯỢC CHẤT VỚI CÁC DƯỢC LIỆU, THUỐC CỔ TRUYỀN

(Kèm theo công văn số /TTYT-KHNV ngày tháng năm 2025 của Trung tâm y tế thị xã Sơn Tây)

TT	Mã thuốc	Tên thành phần của thuốc	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	G2.01	Actiso, Cao mật lợn khô, Tỏi, Than hoạt tính	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	40,000	2,499	99,960,000
2	G2.02	Cao xương hổn hợp, hoàng bá, tri mẫu, trần bì, bạch thược, can khương, thực địa	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	30,000	2,100	63,000,000
3	G2.03	Tục đoạn, Phòng phong, Hy thiêm, Độc hoạt, Tần giao, Bạch thược, Đương quy, Xuyên khung, Thiên niên kiện, Ngưu tất, Hoàng kỳ, Đỗ trọng, Mã tiền.	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	30,000	2,982	89,460,000
4	G2.04	Thực địa, Hoài sơn, Đương quy, Trạch tả, Hà thủ ô đỏ, Thảo quyết minh, Cúc hoa vàng, Hạ khô thảo	Nhóm 3	Uống	Viên nang	Viên	20,000	650	13,000,000

